TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 04-6-2021
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ái Loan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chuẩn

Bà Nguyễn Thị Mười

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Chí Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ửng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2021 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 24 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Quach Quyen Ngoc T (còn gọi là Quách Ngọc Tố Q), sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: USA.

- *Bị đơn:* Anh Phan Hoàng Q1, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 4 năm 2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Quach Quyen Ngoc T trình bày: Chị và anh Phan Hoàng Q1 do quen biết, tự nguyện tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới vào ngày 24/01/2018 và đăng ký kết hôn tại UBND huyện C, tỉnh Trà Vinh. Sau khi kết hôn chị ở lại Việt Nam một tháng thì về Hoa Kỳ, do chị định cư tại Hoa Kỳ và làm thủ tục bảo lãnh cho anh Q1, năm 2019 chị về Việt Nam sống một tháng, ngày 10/01/2020 chị về Việt Nam sống đến nay. Trong thời gian chung sống, chị nhiều lần phát hiện anh Q1 thường xuyên sử dụng ma túy dẫn đến nghiện ngập bị Công an thị trấn T và Công an xã N xử lý nhưng anh Q1 vẫn không từ bỏ, chị đã nhiều lần khuyên răn, cố hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không thành dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, anh chị ly thân từ ngày 16/02/2021 đến nay. Chị nhận thấy hôn nhân không thể tiếp tục, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly

hôn với anh Phan Hoàng Q1; về con chung: Không có; về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Phan Hoàng Q1 trình bày: Anh thống nhất theo lời trình bày của chị Q. Anh và chị Quach Quyen Ngoc T quen biết với nhau hơn 3 năm mới đi đến hôn nhân có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo quy định, việc kết hôn là do tự nguyện, không ai ép buộc. Sau khi kết hôn thì chị Q ở Việt Nam được 1 tháng sau đó về Mỹ, mỗi năm chị Q chỉ về Việt Nam được một lần thời gian khoảng 1 tháng. Khoảng đầu năm 2020 chị Q về Việt Nam chơi sau đó do dịch bệnh không đi được nên ở lại Việt Nam đến nay. Qua thời gian chung sống với nhau, giữa anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do tính tình, cách sống không phù hợp, dẫn đến cự cãi nhau. Ngoài ra do anh có sử dụng ma túy bị chị Q phát hiện, anh đã từ bỏ nhưng chị vẫn không chấp nhận, anh chị ly thân hơn 05 tháng nay. Nay anh đồng ý ly hôn với chị Q; thời gian chung sống anh chị không có con chung, không có tài sản chung, không thiếu nợ ai và cũng không ai nợ.

Do chị Quach Quyen Ngoc T có đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải nên vụ kiện đã được Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và Quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Về tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét thấy chị Q và anh Q1 kết hôn với nhau là tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định nên hôn nhân của chị Q anh Q1 là hợp pháp. Do chị Q phát hiện anh Q1 sử dụng ma túy, khuyên can không được dẫn đến phát sinh mâu thuẫn,chị Q yêu cầu ly hôn, anh Q1 cũng thống nhất ly hôn với chị Q. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Q, cho chị Q, anh Q1 được ly hôn với nhau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thẩm quyền: Chị Quach Quyen Ngoc T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Phan Hoàng Q1, do chị Quach Quyen Ngoc T có nơi cư trú và làm việc tại Hoa Kỳ nên đây là quan hệ tranh chấp về ly hôn có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Việt Nam theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Luật Hôn nhân và Gia đình, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d khoản 1 Điều 469 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Chị Quach Quyen Ngoc T và anh Phan Hoàng Q1 vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đương sự.

[3] Về hôn nhân: Chị Quach Quyen Ngoc T và anh Phan Hoàng Q1 kết hôn với nhau vào năm 2018, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện C theo quy

định của pháp luật nên hôn nhân của chị Q anh Q1 là hợp pháp. Mặc dù chị Q, anh Q1 có thời gian quen biết, tìm hiểu 3 năm việc kết hôn là tự nguyện nhưng do hai người ở hai nước khác nhau, chỉ liên lạc trao đổi qua điện thoại nên không hiểu rõ về tính tình, cách sống. Qua thời gian chung sống mới phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, đồng thời anh Q1 còn sử dụng trái phép chất ma túy dù anh đủ khả năng nhận biết là ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và chất lượng cuộc sống, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Mục đích hôn nhân là xây dựng cuộc sống gia đình hạnh phúc nhưng cuộc hôn nhân giữa chị Q và anh Q1 không đạt được mục đích đó. Chị Q, anh Q1 đều có ý kiến là đồng ý ly hôn với nhau, sự thỏa thuận của anh chị là tự nguyện, đúng pháp luật, nên căn cứ Điều 51 Luật Hôn nhân và Gia đình để chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho chị Quach Quyen Ngoc T và anh Phan Hoàng Q1 được ly hôn với nhau.

[3] Về con chung, về tài sản chung, về nợ chung: Cả chị Q, anh Q1 đều khai, không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Xét thấy ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, cho chị Quach Quyen Ngoc T và anh Phan Hoàng Q1 được ly hôn với nhau là phù hợp với quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, như Hội đồng xét xử đã nhận định ở phần trên. Vì vậy chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[5] Về án phí: Theo khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định "Trong vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn". Do đó, buộc chị Quach Quyen Ngoc T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 238, khoản 1 Điều 273, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56, khoản 1 Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của chị Quach Quyen Ngoc T.

1. Về hôn nhân: Cho chị Quach Quyen Ngoc T được ly hôn với anh Phan Hoàng Q1.

2. Về con chung: Không có, nên Tòa án không xem xét.

3. Về tài sản chung: Không có, nên Tòa án không xem xét.

4. Về nợ chung: Không có, nên Tòa án không xem xét.

5. Về án phí: Buộc chị Quach Quyen Ngoc T phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm bằng 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí

đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0004033 ngày 05/5/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh, chị Q đã nộp đủ án phí.

Báo cho nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng; bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TANDCC tại TpHCM;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- UBND huyện C;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Huỳnh Ái Loan